

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2018/HS-ST
Ngày: 13/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Kha và ông Đào Văn Nhi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2018/TLST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC H**; Tên gọi khác: L; Sinh năm: 1993; Tại: Bình Phước; HKTT: tổ 5, khu phố T, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1950 và bà Lê Thị G, sinh năm 1957; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2018 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Hoàng Phi L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: tổ 1, khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1950; Nơi cư trú: tổ 5, khu phố T, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

- Bà Lê Thị G, sinh năm 1957; Nơi cư trú: tổ 5, khu phố T, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

- Ông Phan Văn L, sinh năm 1987; Nơi cư trú: khu phố T, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là đối tượng sử dụng ma túy nên vào khoảng 08 giờ, ngày 24/12/2017, Nguyễn Ngọc H đón xe khách đi từ thị xã Đ đến thành phố H để mua ma túy. Khi đến bến xe M, H đón xe ôm đến khu vực ngã tư Ga, thuộc quận G, TP. H để mua ma túy đá của một người đàn ông chạy xe ôm tên L (không rõ nhân thân, lai lịch), ma túy được đựng trong vỏ bao thuốc lá hiệu “CRAVEN” bên trong có 01 bịch nylon kích thước khoảng (05 x 07) cm, hàn kín các mép, chứa ma túy đá với giá 2.000.000Đ (hai triệu đồng) khi mua được ma túy H bỏ ma túy vào túi quần. Sau đó H đón xe ôm đến bến xe M và đón xe khách về nhà của mình tại khu phố T, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước. Khi về đến nhà H cắt vỏ bao thuốc lá hiệu “CRAVEN” bên trong chứa ma túy vào túi quần áo trong phòng ngủ. Đến khoảng 20 giờ ngày 28/12/2017, H lấy số ma túy ra chia thành 04 phần và bỏ vào 04 bịch nylon có miệng kéo dính, kích thước khoảng (04 x 6,7)cm rồi bỏ vào 01 bịch nylon có miệng kéo dính lớn hơn, kích thước (06 x 8,5)cm, sau đó bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu “JET” và cất giấu trong túi quần Jean treo trong tủ quần áo tại phòng ngủ với mục đích để dành sử dụng dần. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22/01/2018, H gọi điện thoại cho Hoàng Phi L (tên gọi khác là T) nhờ L mua dùm 01 hộp cơm thì L đồng ý. Khoảng 30 phút sau L đến thì H vào phòng ngủ lấy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế mang ra để trên bàn. Lúc này H lấy vỏ bao thuốc lá hiệu “JET” chứa 04 bịch ma túy cất giấu trong tủ quần áo ra và lấy một bịch ma túy trích ra một ít bỏ vào một bịch nylon, kích thước (1,1 x 2,8)cm, hàn kín các mép lại để cho L thì L đồng ý và dùng kéo cắt bịch lấy ra một ít ma túy đá bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy và cùng H sử dụng bằng hình thức hút. Sau khi H và L sử dụng ma túy xong, H lấy vỏ bao thuốc lá hiệu “JET” chứa 04 bịch ma túy lớn bỏ trong túi quần bên phải để cất giấu sử dụng dần. Lúc này khoảng 16 giờ cùng ngày phát hiện có lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính nên H bỏ chạy vào nhà vệ sinh, lấy 04 bịch ma túy đá kích thước (04 x 6,7)cm định bỏ vào bồn cầu phi tang nhưng chưa kịp thực hiện thì bị lực lượng Công an thị xã Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật gồm: 04 (bốn) bịch nylon miệng kéo dính, kích thước mỗi bịch 6,7cm x 04cm, bên trong các bịch đều chứa tinh thể màu trắng (đối tượng Nguyễn Ngọc H khai nhận tinh thể màu trắng trong 04 bịch nylon nêu trên là ma túy tổng hợp dạng đá) đã được niêm phong theo quy định; 01 (một) bọc nylon hàn kín hình thang, kích thước 2,8cm x 1,1cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (đối tượng Hoàng Phi L khai nhận tinh thể màu trắng trong bọc nylon nêu trên là ma túy tổng hợp dạng đá) đã được niêm phong theo quy định; 01 (một) vỏ bịch nylon, kích thước (06 x 8,5)cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống hút nhựa, 01 Nô thủy tinh, 01 vỏ chai nước ngọt hiệu Number One; 01 (một) quẹt ga, màu vàng đã qua sử dụng; 01 kéo kim loại, dài khoảng 15cm đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám bạc đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đỏ đã qua sử dụng. (bút lục số 17-20, 79-101, 118-121)

Ngày 08/02/2018, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đồng Xoài ra quyết định xử lý vật chứng số: 41, trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám bạc đã qua sử dụng cho Hoàng Phi L (bút lục số 42,45).

Tại bản kết luận giám định số 29/2018/GĐKTHS ngày 25/01/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 9,6159 (chín phẩy sáu một năm chín) gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0997 (không phẩy không chín chín bảy) gam, loại Methamphetamine (bút lục số 39)

Bản cáo trạng số 50/CT-VKS-ĐX ngày 15/5/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù.

Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và KH nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-ĐX ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với kết luận điều tra, với kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức

thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bản thân là người nghiện ma túy và muốn có ma túy để sử dụng nhiều lần nên ngày 24/12/2017, bị cáo H đã đi thành phố H mua ma túy của người đàn ông tên L tại khu vực ngã tư Ga, quận G, thành phố H mang về cất giấu để sử dụng dần. Đến ngày 22/01/2018 thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ ma túy với khối lượng là 9,7156 gam, loại methamphetamine tại phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Song, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo đã trực tiếp đi thành phố H mua ma túy về với mục đích cất giấu sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển lành mạnh của con người. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ như sau: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Đối với Hoàng Phi L là người được Nguyễn Ngọc H cho một gói ma túy nhỏ, Long đã trích ra sử dụng một ít cùng với H. Số ma túy còn lại, L đã cất giữ để mang về nhà sử dụng. Tuy nhiên qua giám định, xác định số ma túy mà L cất giấu không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với L số tiền 750.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy và 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 01 và điểm a, khoản 02, điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[8] Đối với người đàn ông tên L (chưa rõ nhân thân lai lịch) là người bán ma túy cho H. Cơ quan điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đã có Công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận G tiến hành điều tra, xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[9] Đối với ông Nguyễn Ngọc M và bà Lê Thị G (là cha, mẹ ruột của Nguyễn Ngọc H) nhưng không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 vỏ bịch nylon, kích thước khoảng (06 x 8,5)cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống hút nhựa, 01 Nỏ thủy tinh, 01 vỏ chai nước ngọt hiệu Number; 01 quẹt ga, màu vàng đã cũ; 01 kéo kim loại, dài khoảng 15cm đã qua sử dụng; 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai số 29M1 ngày 25/01/2018; 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai số 29M2 ngày 25/01/2018 là dụng cụ bị cáo H sử dụng ma túy và số ma túy còn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ là phương tiện bị cáo H dùng để liên lạc mua ma túy và gọi Long đến sử dụng ma túy cùng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33, 45 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2018.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bịch nylon, kích thước khoảng (06 x 8,5)cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống hút nhựa, 01 Nỏ thủy tinh, 01 vỏ chai nước ngọt hiệu Number; 01 quẹt ga, màu vàng đã cũ; 01 kéo kim loại, dài khoảng 15cm đã qua sử dụng; 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai số 29M1 ngày 25/01/2018; 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai số 29M2 ngày 25/01/2018.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ.

(Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001583 ngày 17/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thị xã Đồng Xoài;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn An